

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Bản án số: 06/2025/HSST
Ngày: 22 - 7 - 2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thái Minh Ngọc**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Trần Long Khánh**

Nơi công tác: Hiệu trưởng tiểu học Thới Lai 1

2. Bà **Trần Thị Minh Hiền**

Nơi công tác trước đây: Ủy viên thường vụ Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam

Thư ký Tòa án – Ghi biên bản phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Tường**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Minh Khang** - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 21 và 22 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2025/HSST ngày 26 tháng 6 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Hữu T**, sinh ngày 08 tháng 7 năm 2010; Giới tính: Nam

Tên gọi khác: không.

Nơi cư trú: ấp Th, xã Đ, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ (Nay là ấp Đ, xã H, thành phố Cần Thơ).

Nghề nghiệp: học sinh; Trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Bùi Văn U, sinh năm 1976 (sống) và bà Trần Thị S, sinh năm 1978 (sống); Anh ruột: Có 02 người, lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2002; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Bà Trần Thị S, sinh năm 1978. Có mặt

Nơi cư trú: Ấp B, xã Th, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ (Nay là ấp Th, xã H, thành phố Cần Thơ).

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Hoàng Dư – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Cần Thơ.

Bị hại: Bùi Minh T1, sinh ngày 02/5/2013

Nơi cư trú: Ấp B, xã X, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ (Nay là xã H, thành phố Cần Thơ).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Bùi Thúy H1, sinh năm 1993.

Nơi cư trú: Ấp B, xã Th, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ (Nay là xã H, thành phố Cần Thơ).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Bà Đinh Thị Ánh Hồng Vương – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Cần Thơ.

(Bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Bùi Hữu T, sinh ngày 08/7/2010 và cháu Bùi Minh T1, sinh ngày 02/5/2013 có mối quan hệ bà con, nhà cách nhau khoảng 300m và cùng ngụ ấp B, xã Th, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ (Nay là xã H, thành phố Cần Thơ). Khoảng 15 giờ ngày 15 tháng 12 năm 2024, Bùi Hữu T đi ngang nhà T1, Tình thấy T1 ở nhà một mình nên T1 nảy sinh ý định quan hệ tình dục với T1. T đi vào nhà gặp T1, T nói muốn quan hệ tình dục với T1, nếu T1 không cho thì T sẽ nói với ông Bùi Văn Q (ông ngoại Thư) việc “T1 hút thuốc lá điện tử” nên T1 đồng ý. T1 và T cùng vào trong phòng ngủ của T1, dự định quan hệ tình dục thì nghe tiếng của ông Bùi Văn Q ở phía trước nhà nên T1 và T liền đi ra khỏi phòng và T đi về nhà, đi được một đoạn thì T1 nói với T “Một chút quay lại” thì T gật đầu. Sau đó, ông Q ra phía sau vườn, còn T1 ở nhà. Đến khoảng 15 giờ 30 phút, cùng ngày, T quay lại nhà T1 và cả hai vào phòng, khép cửa lại thì T1 cầm điện thoại đã mở sẵn phim đồi trụy đưa cho T xem, T xem qua, rồi kêu T1 đem cát điện thoại. Sau đó, T và T1 đã tự nguyện quan hệ tình dục với nhau 01 lần. Lúc này, ông Q về đẩy cửa vào phòng thì bắt quả tang T đang quan hệ tình dục với T1 nên ông Q giữ T ở lại và thông báo cho ông Bùi Văn U (là cha ruột T) đến. Đến ngày 16 tháng 12 năm 2024, bà Bùi Thúy H (mẹ ruột của T1) đến trụ sở Công an huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ để tố giác hành vi xâm hại tình dục đối với cháu Bùi Minh T1.

Kết luận giám định xâm hại tình dục ở trẻ em số 01/KLTDTE-TTPYCT, ngày 06 tháng 01 năm 2025 của Trung tâm Pháp y thành phố Cần Thơ kết luận: cháu Bùi Minh

T1 hiện tại toàn thân không vết trầy xước, không vết bầm tím. Âm hộ và tầng sinh môn không vết trầy xước, không vết bầm tím. Màng trinh dần rộng có vết rách cũ ở vị trí 04 giờ và 08 giờ.

Tại Cơ quan điều tra, Bùi Hữu T thừa nhận hành vi phạm tội, Tình khai nhận đã quan hệ tình dục với bị hại T1 01 lần sau khi quay lại nhà T1 lần thứ hai vào ngày 15 tháng 12 năm 2025.

Bùi Minh T1 khai nhận ngày 15/12/2024 T quan hệ tình dục với T1 hai lần, lần một là khoảng 15 giờ ngày 15/12/2024 khi T đến nhà T1 lần đầu, lần hai là khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày 15/12/2024 khi T đến nhà T1 lần thứ hai và đang quan hệ tình dục với T1 thì bị ông Q bắt quả tang. Quá trình điều tra không đủ căn cứ để xác định vào ngày 15/12/2024 giữa T và T1 quan hệ tình dục với nhau 02 lần như T1 trình bày.

Quá trình điều tra, xác minh thu thập giấy chứng sinh của Bùi Hữu T và Bùi Minh T1 xác định Bùi Hữu T, sinh ngày 08 tháng 7 năm 2010 và Bùi Minh T1 sinh ngày 02 tháng 05 năm 2013. Thời điểm T và T1 xảy ra quan hệ tình dục vào ngày 15 tháng 12 năm 2024 thì T được 14 tuổi 05 tháng 07 ngày, T1 được 11 tuổi 07 tháng 13 ngày.

Ngoài ra, vào khoảng ngày 25-26 tháng 12 năm 2023 âm lịch (nhằm ngày 04-05 tháng 02 năm 2024 dương lịch), tại nhà của T thuộc ấp B, xã Th, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ (Nay là ấp B, xã H, thành phố Cần Thơ) thì T1 có hỏi mượn và hút thuốc lá điện tử của T, tại đây, T1 tự nguyện quan hệ tình dục với T 01 lần, nhằm yêu cầu T không nói lại với ông Bùi Văn Q việc T1 hút thuốc lá điện tử. Đối với lần quan hệ tình dục này giữa T và T1 thì T1 được 10 tuổi 09 tháng 02 đến 03 ngày còn T được 13 tuổi 09 tháng 27 đến 28 ngày nên T chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự.

Vật chứng tạm giữ:

- 01 áo thun, màu trắng, ngắn tay có dòng chữ "Cute Labubu" bên ngực phải, có họa tiết hoạt hình ở bên trái; 01 quần vải dài, sọc đỏ, xanh, đen; 01 quần lót nữ, màu da và 01 áo lá (áo nịt ngực) màu trắng (là của bị hại Bùi Minh T1 mặc vào ngày 15/12/2024 khi quan hệ tình dục với T1). Tình trạng: đã qua sử dụng.

- 01 áo thun, ngắn tay, sọc đỏ, kích thước 46cm x 59cm; 01 quần thun, ngắn, sọc đỏ, kích thước 35cm x 26cm (là của Bùi Hữu T mặc vào ngày 15/12/2024 khi quan hệ tình dục với T1). Tình trạng: đã qua sử dụng.

- 01 cần câu cá, màu đỏ, đen bị gãy làm 02 đoạn. Tình trạng: đã qua sử dụng.
- 01 điện thoại di động thông minh, màn hình cảm ứng; nhãn hiệu Samsung có kích thước 16,2cm x 75cm (của Thu). Tình trạng: đã qua sử dụng.

- 01 điện thoại di động thông minh, màn hình cảm ứng; nhãn hiệu Iphone có kích thước 16,5cm x 75cm (của Thu). Găng sim số 0796803327 Tình trạng: đã qua sử dụng.

- 01 điện thoại di động thông minh, màn hình cảm ứng; nhãn hiệu OPPO có kích thước 16,2cm x 75cm, 01 ốp lưng điện thoại màu đen (của T). Tình trạng: đã qua sử dụng.

- 01 vỏ đựng bao cao su, màu trắng đen, có dòng chữ trên vỏ là KINEX, kích thước 5,7cm x 5cm (của T). Tình trạng: đã qua sử dụng.

- 01 khăn vải, màu vàng, có kích thước 82cm x 33cm (của T1). Tình trạng: đã qua sử dụng.

Về xử lý vật chứng: Tất cả vật chứng được chuyển đến Phòng thi hành án dân sự khu vực 3, thành phố Cần Thơ chờ xử lý. Riêng đĩa ghi âm ghi hình buổi hỏi cung bị can được lưu hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Bùi Thúy H và cháu Bùi Minh T1 không có yêu cầu bồi thường và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Bùi Hữu T.

Bản cáo trạng số 23/CT-VKS-TL ngày 25/6/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai (Nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3, thành phố Cần Thơ) đã truy tố bị cáo Bùi Hữu Tình về tội: *“Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”* theo điểm b Khoản 1 Điều 142 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng. Bị cáo quan hệ tình dục với bị hại khi bị hại chỉ được 11 tuổi 07 tháng 13 ngày. Hành vi của bị cáo Bùi Hữu T đã đủ yếu tố cấu thành tội: *“Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”* theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 142. Bị cáo có nhân thân tốt, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường cho bị hại và được gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Từ những phân tích trên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 91 Bộ luật hình sự.

Hành vi bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, ảnh hưởng đến sự phát triển bình thường về tâm sinh lý của trẻ vị thành niên, gây ảnh hưởng xấu đến tâm trạng chính bị cáo, gia đình bị cáo và gây bất an dư luận xã hội nên cần thiết phải có hình phạt tương xứng, cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, phòng ngừa chung theo quy định tại Điều 101 của Bộ luật Hình sự. Từ những nhận định trên đề nghị Hội đồng xét xử phạt bị cáo mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 5.000.000 đồng, gia đình bị hại không yêu cầu gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Về vật chứng:

Đề nghị tịch thu tiêu hủy:

- 01 áo thun, màu trắng, ngắn tay có dòng chữ "Cute Labubu" bên ngực phải, có họa tiết hoạt hình ở bên trái; 01 quần vải dài, sọc đỏ, xanh, đen; 01 quần lót nữ, màu da và 01 áo lá (áo nịt ngực) màu trắng.

- 01 áo thun, ngắn tay, sọc đỏ, kích thước 46cm x 59cm; 01 quần thun, ngắn, sọc đỏ, kích thước 35cm x 26cm.

- 01 cần câu cá, màu đỏ, đen bị gãy làm 02 đoạn.

- 01 vỏ đựng bao cao su, màu trắng đen, có dòng chữ trên vỏ là KINEX, kích thước 5,7cm x 5cm.

- 01 khăn vải, màu vàng, có kích thước 82cm x 33cm.

Đề nghị trả lại cho bị hại: 01 điện thoại di động thông minh, màn hình cảm ứng; nhãn hiệu Samsung có kích thước 16,2cm x 75cm và 01 điện thoại di động thông minh, màn hình cảm ứng; nhãn hiệu Iphone có kích thước 16,5cm x 75cm, Gắn sim số 0796803327.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động thông minh, màn hình cảm ứng; nhãn hiệu OPPO có kích thước 16,2cm x 75cm, 01 ốp lưng điện thoại màu đen.

Lưu hồ sơ đĩa ghi âm ghi hình buổi hỏi cung bị can.

Người bào chữa cho bị cáo T tranh luận: Lời thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa đối với nội dung bản Cáo trạng truy tố phù hợp với chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra nên thống nhất tội danh mà Cáo trạng truy tố cũng như mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo thành khẩn khai báo, ân năn hối cải, được gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo phạm tội khi tuổi còn rất nhỏ. Bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng đến b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự cho bị cáo hưởng mức hình phạt thấp nhất theo mức đề nghị của Viện kiểm sát. Về vật chứng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được nhận lại điện thoại di động vì không liên quan đến vụ án.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại tranh luận: Thống nhất nội dung Cáo trạng truy tố cũng như đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, về tội danh và hình phạt. Các tình tiết đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại đã được ghi nhận trong quá trình điều tra nên không tranh luận thêm. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất theo mức đề nghị của Viện kiểm sát. Về vật chứng, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị hại được nhận lại hai điện thoại di động vì không liên quan đến vụ án.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết sai, bị cáo rất hối hận, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh dành cho bị cáo: Bị cáo là người chưa thành niên nhưng đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Vào ngày 15/12/2024, bị cáo đã thực hiện hành vi quan hệ tình dục một lần với bị hại tại nhà bị hại thuộc ấp B, xã Th, huyện Thới ai, thành phố Cần Thơ (Nay là ấp B, xã H, thành phố Cần Thơ). Thời điểm bị cáo quan hệ tình dục với bị hại thì bị hại chỉ được 11 tuổi 07 tháng 03 ngày. Pháp luật nghiêm cấm mọi hành vi xâm hại thân thể mà đặc biệt là hành vi liên quan đến tình dục đối với trẻ em gái trong độ tuổi này, do đó hành vi bị cáo thực hiện đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 142 Bộ luật Hình sự.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự dành cho bị cáo theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa cho bị cáo và người bào vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại, Hội đồng xét xử có xem xét và nhận định chấp nhận để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo, cụ thể:

Trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thuộc tình tiết giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Gia đình bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 5.000.000 đồng và đại diện bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ tại điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo phạm tội khi tuổi đời còn quá non trẻ và bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Hội đồng xét xử có xem xét áp dụng khoản 3 Điều 54 cho bị cáo trong quá trình lượng hình.

[4] Về tính chất, mức độ ảnh hưởng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo Tình là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền được bảo vệ về sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, làm ảnh hưởng đến đạo đức, lối sống, thuần phong mỹ tục, sự phát triển bình thường về thể chất và tinh thần của trẻ em được pháp luật bảo vệ, gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân. Động cơ phạm tội của bị cáo là xem thường pháp luật, bản thân bị cáo có đầy đủ năng lực pháp luật, biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, Hội đồng xét xử xác định đây là lỗi cố ý trong ý thức phạm tội của bị cáo, thiết nghĩ cần phải có mức hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định để giáo dục, răn đe bị cáo đồng thời phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

Từ những phân tích về tính chất, hành vi và mức độ phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng Viện kiểm sát truy tố bị cáo Bùi Hữu T về tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 142 Bộ luật hình năm 2015 là hoàn

toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Xét thấy quan điểm của người bào chữa cho bị cáo và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại là có cơ sở chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 5.000.000 đồng và gia đình bị hại không yêu cầu gì thêm nên ghi nhận.

[6] Về vật chứng: Các đồ dùng cá nhân của bị cáo và bị hại gồm: 01 áo thun, màu trắng, ngắn tay có dòng chữ "Cute Labubu" bên ngực phải, có họa tiết hoạt hình ở bên trái; 01 quần vải dài, sọc đỏ, xanh, đen; 01 quần lót nữ, màu da và 01 áo lá (áo nịt ngực) màu trắng; 01 áo thun, ngắn tay, sọc đỏ, kích thước 46cm x 59cm; 01 quần thun, ngắn, sọc đỏ, kích thước 35cm x 26cm; 01 cần câu cá, màu đỏ, đen bị gãy làm 02 đoạn; 01 vỏ đựng bao cao su, màu trắng đen, có dòng chữ trên vỏ là KINEX, kích thước 5,7cm x 5cm; 01 khăn vải, màu vàng, có kích thước 82cm x 33cm không còn giá trị sử dụng và không ai có yêu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu hủy.

Điện thoại di động thông minh, màn hình cảm ứng; nhãn hiệu Samsung có kích thước 16,2cm x 75cm và 01 điện thoại di động thông minh, màn hình cảm ứng; nhãn hiệu Iphone có kích thước 16,5cm x 75cm, Găng sim số 0796803327 là tài sản cá nhân của bị hại, không liên quan đến vụ án nên trả lại chi bị hại.

Điện thoại di động thông minh, màn hình cảm ứng; nhãn hiệu OPPO có kích thước 16,2cm x 75cm, 01 ốp lưng điện thoại màu đen là tài sản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến vụ án nên trả lại chi bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều điểm đ Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 142; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54; Điều 91 và Điều 101 Bộ luật hình sự.

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, Quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Hữu T phạm tội: “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Hữu T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn phạt tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận gia đình bị hại đã nhận bồi thường thiệt hại 5.000.000 đồng từ gia đình bị cáo và không yêu cầu gì thêm.

Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 áo thun, màu trắng, ngắn tay có dòng chữ "Cute Labubu" bên ngực phải, có

họa tiết hoạt hình ở bên trái; 01 quần vải dài, sọc đỏ, xanh, đen; 01 quần lót nữ, màu da và 01 áo lá (áo nịt ngực) màu trắng.

- 01 áo thun, ngắn tay, sọc đỏ, kích thước 46cm x 59cm; 01 quần thun, ngắn, sọc đỏ, kích thước 35cm x 26cm.

- 01 cần câu cá, màu đỏ, đen bị gãy làm 02 đoạn.

- 01 vỏ đựng bao cao su, màu trắng đen, có dòng chữ trên vỏ là KINEX, kích thước 5,7cm x 5cm.

- 01 khăn vải, màu vàng, có kích thước 82cm x 33cm.

Trả lại cho bị hại: 01 điện thoại di động thông minh, màn hình cảm ứng; nhãn hiệu Samsung có kích thước 16,2cm x 75cm và 01 điện thoại di động thông minh, màn hình cảm ứng; nhãn hiệu Iphone có kích thước 16,5cm x 75cm, Gắn sim số 0796803327.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động thông minh, màn hình cảm ứng; nhãn hiệu OPPO có kích thước 16,2cm x 75cm, 01 ốp lưng điện thoại màu đen.

Lưu hồ sơ đĩa ghi âm ghi hình buổi hỏi cung bị can.

Về án phí: Bị cáo được miễn án hình hình sự sơ thẩm quy định tại Điều điểm d Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, đại diện bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày từ ngày bản án được tổng đạt hoặc được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Cần Thơ;
- VKSND khu vực 3;
- Công an thành phố Cần Thơ;
- Phòng THADS khu vực 3;
- Sở tư pháp thành phố Cần Thơ;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thái Minh Ngọc